

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 2- ĐẮK LẮK Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03 /2026/HNGĐ-ST

Ngày: 05 tháng 03 năm 2026

“V/v tranh chấp ly hôn và nuôi con chung”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2- ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hồi

Hội thẩm nhân dân: Ông Bành Trọng Bình và bà Trần Thị Thúy.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuấn – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 2- Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn tham gia phiên tòa: Ông Bà Vi Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 03 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 2- Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 144/2025/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2025 về việc “Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2026/QĐXX-ST ngày 19 tháng 01 năm 2026 và quyết định hoãn phiên tòa số 01/2026/QĐST- DS ngày 05 tháng 02 năm 2026 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Huỳnh Hữu V – sinh năm 1997 (vắng mặt);

Cư trú tại: Thôn H, xã E, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị đơn: Chị H Yi N – sinh năm 1997 (vắng mặt);

Cư trú tại: Buôn N, xã E, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 31/10/2025, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Huỳnh Hữu V trình bày:

Tôi và chị H Yi Niê kết hôn trên cơ sở tự nguyện tổ chức cưới theo phong tục và đến Ủy ban nhân dân xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk đăng ký kết hôn vào ngày 28/3/2023. Kết hôn tự nguyện.

Quá trình chung sống từ khi cưới nhau về hạnh phúc, tuy nhiên được thời gian ngắn cuộc sống vợ chồng luôn xảy ra xích mích, do tính tình không hợp.

Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã nhau, mâu thuẫn trầm trọng kéo dài, hôn nhân không thể hàn gắn được, đã được gia đình hai bên khuyên can nhưng tình cảm không còn. Vì vậy tôi yêu cầu được ly hôn với chị H Yi N.

- Về con chung: Quá trình chung sống với nhau có 02 con chung tên là Huỳnh Ngọc Tường Vi N1 – Sinh ngày 25/11/2020 và Huỳnh Khải An N2 – sinh ngày

30/7/2022. Sau khi ly hôn tôi đề nghị được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Huỳnh Khải An N2 và cháu Huỳnh Ngọc Tường Vi N1 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Tôi và chị H Yi Niê tự thỏa thuận về tài sản chung, xác định không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn chị H Yi N

Chị H Yi N được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án số 144/ TB-TLVA ngày 05/11/2025. Ngoài ra, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải số 01/TB-TA ngày 12/12 /2025; Tuy nhiên chị H Yi N vắng mặt không có lý do, nên không thể tiến hành hòa giải được, cũng không có ý kiến gì liên quan đến chứng cứ do nguyên đơn cung cấp.

Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Đắk Lắk phát biểu ý kiến về vụ án và về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án như sau:

+Về việc tuân theo pháp luật: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng trình tự tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nhìn chung vụ án đã được thụ lý và xét xử đúng trình tự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+Về nội dung vụ án: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Huỳnh Hữu V .

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị tuyên bố anh Huỳnh Hữu V ly hôn với chị H Yi N ; về con chung: Giao cho anh Huỳnh Hữu V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Huỳnh Ngọc Tường Vi N1 – Sinh ngày 25/11/2020 và Huỳnh Khải An N2 – sinh ngày 30/7/2022 đến khi các cháu thành niên (đủ 18 tuổi); Về cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu nên không đề cập.

Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết; về án phí: Anh Huỳnh Hữu V phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, sau khi nghe nguyên đơn trình bày và yêu cầu, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Xét đơn khởi kiện của nguyên đơn xin ly hôn với là quan hệ pháp luật tranh chấp ly hôn và nuôi con chung theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. và đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn, xã, tỉnh Đắk Lắk, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 2- Đắk Lắk theo quy định khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, do đó Tòa án thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền.

Chị H Yi N vắng mặt, anh Huỳnh Hữu V vắng mặt và có đơn xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung vụ án:

2.1 *Về quan hệ hôn nhân*: Quan hệ hôn nhân giữa anh Huỳnh Hữu V và chị H Yi Niê là quan hệ hôn nhân tự nguyện không bị ép buộc có đăng ký kết hôn ngày 28/3/2023 tại UBND xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk. Tuy nhiên mâu thuẫn giữa vợ chồng đã trầm trọng kéo dài, mục đích của hôn nhân không còn, đời sống chung không thể duy trì. Nên cần chấp nhận đơn xin ly hôn của anh Huỳnh Hữu V là phù hợp với khoản 1 Điều 51 và Điều 56 Luật hôn nhân gia đình.

2.2 *Về con chung*: cần giao cho anh Huỳnh Hữu V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Huỳnh Ngọc Tường Vi N1 – Sinh ngày 25/11/2020 và Huỳnh Khải An N2 – sinh ngày 30/7/2022 đến khi các cháu thành niên (đủ 18 tuổi); Về cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu nên không đề cập.

2.3 *Về tài sản chung và nợ chung*:

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 *Về án phí*: anh Huỳnh Hữu V phải chịu án phí HNGĐ-ST theo quy định của pháp luật. *Vì các lẽ trên*:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng: khoản 1 Điều 51, Điều 56, các Điều 81, 82, và 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của anh Huỳnh Hữu V .

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Tuyên bố anh Huỳnh Hữu V ly hôn với chị H Yi N.

2. *Về nuôi con chung*: Giao cho anh Huỳnh Hữu V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Huỳnh Ngọc Tường Vi N1 – Sinh ngày 25/11/2020 và Huỳnh Khải An N2 – sinh ngày 30/7/2022 đến khi các cháu thành niên (đủ 18 tuổi)

Chị H Yi N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở và không lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về cấp dưỡng nuôi con: không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập.

3. *Về tài sản chung và nợ chung*:

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết không đề cập.

Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết không đề cập.

4. *Về án phí*: Anh Huỳnh Hữu V phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí HNGĐ-ST nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí HNGĐ-ST anh Huỳnh Hữu V đã nộp theo biên lai thu số: 0003865 ngày 03 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk. Anh Huỳnh Hữu V đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

5. *Quyền kháng cáo*: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo theo luật định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng THADS khu vực 2- Đắk Lắk.
- VKSND khu vực 2- Đắk Lắk;
- UBND xã Ea Nuôl, tỉnh Đắk Lắk.
- Các đương sự;
- Lưu.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Trọng Hối